TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11

Phòng số: 20 Tại phòng: 304

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	110001	11D4	Đào Việt An	25/05/2006	
2	110002	11D3	Hoàng Thị Thanh An	04/10/2006	
3	110003	11D5	Ngô Mai An	19/12/2006	
4	110004	11D1	Nguyễn Chúc An	22/09/2006	
5	110005	11D3	Vũ Thanh An	14/07/2006	
6	110006	11D5	Bùi Phương Anh	21/05/2006	
7	110007	11D5	Chử Quang Anh	23/01/2006	
8	110008	11D3	Dương Phương Anh	29/05/2006	
9	110009	11D5	Đinh Diệu Anh	08/03/2006	
10	110010	11D2	Đoàn Lê Diệp Anh	21/02/2006	
11	110011	11D5	Đỗ Phương Anh	07/08/2006	
12	110012	11D3	Hoàng Bảo Anh	08/10/2006	
13	110013	11D5	Hoàng Mai Anh	10/10/2006	
14	110014	11D1	Hồ Lê Ngọc Anh	24/06/2006	
15	110015	11D4	Kiều Quỳnh Anh	29/11/2006	
16	110016	11D1	Lâm Diệu Anh	12/08/2006	
17	110017	11D2	Lê Minh Anh	01/08/2006	
18	110018	11D4	Nguyễn Châu Anh	28/03/2006	
19	110019	11D2	Nguyễn Diệp Anh	18/07/2006	
20	110020	11D1	Nguyễn Hà Vy Anh	09/12/2006	
21	110021	11D5	Nguyễn Hiền Anh	13/04/2006	
22	110022	11D1	Nguyễn Hoàng Thụ Anh	18/04/2006	
23	110023	11D3	Nguyễn Lại Minh Anh	03/10/2006	
24	110024	11D3	Nguyễn Ngọc Minh Anh	08/09/2006	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11

Phòng số: 21 Tại phòng: 306

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	110025	11D1	Nguyễn Tân Tuấn Anh	20/04/2006	
2	110026	11D4	Nguyễn Thị Phương Anh	14/07/2006	
3	110027	11D2	Nguyễn Tuyết Anh	11/08/2006	
4	110028	11D5	Nguyễn Vũ Đức Anh	12/09/2006	
5	110029	11D5	Phạm Châu Anh	18/01/2006	
6	110030	11D5	Phạm Trâm Anh	08/03/2006	
7	110031	11D2	Tô Nguyệt Anh	06/10/2006	
8	110032	11D2	Trần Việt Anh	08/04/2006	
9	110033	11D2	Vũ Tuấn Anh	01/12/2006	
10	110034	11D1	Vũ Việt Anh	09/03/2006	
11	110035	11D1	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	20/06/2006	
12	110036	11D5	Hoàng Gia Bảo	20/09/2006	
13	110037	11D3	Mạnh Gia Bảo	20/11/2006	
14	110038	11D5	Lê Thị Bích	24/12/2006	
15	110039	11D2	Phạm Ngọc Bích	31/12/2006	
16	110040	11D2	Nguyễn Thanh Bình	21/01/2006	
17	110041	11D3	Đặng Minh Châu	26/05/2006	
18	110042	11D4	Đồng Minh Châu	20/05/2006	
19	110043	11D5	Lưu Vũ Minh Châu	13/12/2006	
20	110044	11D4	Nguyễn Minh Châu	21/04/2006	
21	110045	11D4	Nguyễn Thị Minh Châu	10/06/2006	
22	110046	11D2	Trần Thị Minh Châu	05/05/2006	
23	110047	11D3	Vũ Ngọc Châu	24/10/2006	
24	110048	11D1	Đặng Thủy Chi	09/01/2006	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11

Phòng số: 22 Tại phòng: 308

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	110049	11D5	Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi	06/10/2006	
2	110050	11D4	Nguyễn Quỳnh Chi	01/10/2006	
3	110051	11D2	Phạm Tùng Chi	15/09/2006	
4	110052	11D5	Trần Vũ Xuyến Chi	19/09/2006	
5	110053	11D3	Nguyễn An Chinh	17/05/2006	
6	110054	11D2	Dương Việt Dũng	06/09/2006	
7	110055	11D1	Nguyễn Nghĩa Dũng	23/07/2006	
8	110056	11D5	Vũ Thế Duy	15/09/2006	
9	110057	11D3	Lâm Thị Thùy Dương	15/12/2006	
10	110058	11D5	Trần Phạm Ánh Dương	05/04/2006	
11	110059	11D3	Lê Minh Đăng	29/05/2006	
12	110060	11D3	Nguyễn Văn Đức	28/01/2006	
13	110061	11D1	Hoàng Gia	01/10/2006	
14	110062	11D2	Đặng Linh Giang	17/10/2006	
15	110063	11D1	Vũ Mai Thư Giang	23/10/2006	
16	110064	11D4	Bùi Ngân Hà	22/05/2006	
17	110065	11D4	Lê Ngân Hà	23/08/2006	
18	110066	11D1	Nguyễn Ngân Hà	18/11/2006	
19	110067	11D1	Nguyễn Thị Ngọc Hà	20/11/2006	
20	110068	11D4	Dương Ngọc Hải	12/11/2006	
21	110069	11D3	Lê Thanh Hải	26/01/2006	
22	110070	11D4	Nguyễn Tiến Quốc Hào	19/10/2006	
23	110071	11D2	Hoàng Thanh Hằng	23/04/2006	
24	110072	11D5	Dương Minh Hiếu	03/02/2006	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11

Phòng số: 23 Tại phòng: 309

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	110073	11D1	Quản Đức Hiếu	03/02/2006	
2	110074	11D3	Nguyễn Huy Hiệu	25/11/2006	
3	110075	11D4	Đàm Thị Linh Hoa	27/11/2006	
4	110076	11D5	Nguyễn Duy Minh Hoàng	08/07/2006	
5	110077	11D1	Phí Nguyên Hoàng	26/09/2006	
6	110078	11D2	Nguyễn Thị Ánh Hồng	25/11/2006	
7	110079	11D4	Nguyễn Quang Huy	26/05/2006	
8	110080	11D1	Đỗ Thanh Huyền	28/07/2006	
9	110081	11D1	Lê Ngọc Huyền	17/06/2006	
10	110082	11D3	Quách Thị Thu Huyền	09/04/2006	
11	110083	11D4	Phạm Khải Hưng	25/01/2006	
12	110084	11D2	Cao Thanh Hương	13/01/2006	
13	110085	11D4	Khoa Hoàng Việt Hương	28/12/2006	
14	110086	11D5	Phạm Mai Hương	18/12/2006	
15	110087	11D4	Nguyễn Yến Khanh	03/05/2006	
16	110088	11D5	Bùi Nam Khánh	09/04/2006	
17	110089	11D2	Nguyễn Minh Khôi	11/07/2006	
18	110090	11D3	Lê Minh Khuê	23/09/2006	
19	110091	11D5	Nguyễn Minh Khuê	03/10/2006	
20	110092	11D2	Trần Minh Khuê	27/04/2006	
21	110093	11D4	Lương Trung Kiên	16/03/2006	
22	110094	11D4	Nguyễn Trung Kiên	16/08/2006	
23	110095	11D5	Trần Bằng Kiện	16/12/2006	
24	110096	11D3	Nguyễn Tiến Quốc Kiệt	19/10/2006	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11

Phòng số: 24 Tại phòng: 310

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	110097	11D1	Lê Phạm Bảo Lam	15/06/2006	
2	110098	11D2	Nguyễn Phạm Bảo Lam	10/08/2006	
3	110099	11D4	Nguyễn Tuyết Lan	10/12/2006	
4	110100	11D1	Da Vin Lee	01/09/2006	
5	110101	11D2	Bùi Nhật Linh	13/07/2006	
6	110102	11D4	Chu Phụng Linh	17/10/2006	
7	110103	11D1	Đặng Hà Linh	18/03/2006	
8	110104	11D2	Hà Ngọc Linh	18/11/2006	
9	110105	11D2	Hà Thùy Linh	08/09/2006	
10	110106	11D1	Hoàng Thùy Linh	16/07/2006	
11	110107	11D5	Lê Diệu Linh	21/08/2006	
12	110108	11D2	Lê Ngọc Linh	27/03/2006	
13	110109	11D3	Lê Ngọc Linh	05/07/2006	
14	110110	11D1	Mai Linh	01/06/2006	
15	110111	11D4	Ngô Diệu Linh	09/05/2006	
16	110112	11D3	Ngô Ngọc Linh	17/10/2006	
17	110113	11D3	Nguyễn Diệu Linh	01/09/2006	
18	110114	11D4	Nguyễn Gia Linh	14/12/2006	
19	110115	11D3	Nguyễn Hải Linh	24/11/2006	
20	110116	11D3	Nguyễn Khánh Linh	26/12/2006	
21	110117	11D4	Nguyễn Khánh Linh	03/12/2006	
22	110118	11D3	Nguyễn Ngọc Hà Linh	01/12/2006	
23	110119	11D3	Nguyễn Thị Hà Linh	23/04/2006	
24	110120	11D1	Nguyễn Thị Trang Linh	10/10/2006	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11

Phòng số: 25 Tại phòng: 311

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	110121	11D5	Phan Hà Linh	03/03/2006	
2	110122	11D4	Trần Diệu Linh	08-09-2006	
3	110123	11D5	Trần Thùy Linh	01/07/2006	
4	110124	11D2	Vũ Diệu Linh	12/08/2006	
5	110125	11D4	Vũ Ngọc Khánh Linh	27/01/2006	
6	110126	11D4	Vũ Phương Linh	10/07/2006	
7	110127	11D1	Vũ Thị Trang Linh	08/08/2006	
8	110128	11D4	Lê Khánh Ly	03/01/2006	
9	110129	11D5	Phạm Khánh Ly	22/05/2006	
10	110130	11D3	Trần Khánh Ly	10/07/2006	
11	110131	11D2	Hoàng Nhật Mai	01/12/2006	
12	110132	11D2	Nguyễn Ngọc Quỳnh Mai	09/09/2006	
13	110133	11D1	Đặng Ngọc Minh	10/03/2006	
14	110134	11D2	Đoàn Tuấn Minh	05/03/2006	
15	110135	11D5	Đỗ Ngọc Minh	05/09/2006	
16	110136	11D2	Đỗ Quang Minh	08/07/2006	
17	110137	11D1	Đỗ Trịnh Thuận Minh	20/02/2006	
18	110138	11D1	Hoàng Tuệ Minh	09/12/2006	
19	110139	11D2	Lê Khả Nhật Minh	06/04/2006	
20	110140	11D1	Trần Nhật Minh	29/10/2006	
21	110141	11D4	Trịnh Tú Minh	26/03/2006	
22	110142	11D5	Đỗ Trân Huyền My	11/02/2006	
23	110143	11D4	Nguyễn Hà My	18/09/2006	
24	110144	11D2	Vũ Hoàng Nam	07/07/2006	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11

Phòng số: 26 Tại phòng: 312

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	110145	11D3	Phạm Quỳnh Ngân	03/12/2006	
2	110146	11D1	Hoàng Minh Ngọc	15/01/2006	
3	110147	11D4	Kiều Khánh Ngọc	07/11/2006	
4	110148	11D1	Lương Khánh Ngọc	24/12/2006	
5	110149	11D1	Nguyễn Anh Ngọc	06/03/2006	
6	110150	11D1	Nguyễn Minh Ngọc	12/12/2006	
7	110151	11D2	Nguyễn Minh Ngọc	13/12/2006	
8	110152	11D5	Nguyễn Minh Ngọc	30/03/2006	
9	110153	11D2	Trần Bảo Ngọc	25/05/2006	
10	110154	11D3	Võ Chu Bảo Ngọc	17/07/2006	
11	110155	11D1	Hoàng Lê Thu Nguyên	06/04/2006	
12	110156	11D2	Mai Phương Nguyên	11/01/2006	
13	110157	11D1	Ngô Bảo Nguyên	23/03/2006	
14	110158	11D3	Nguyễn Mai Nguyên	17/11/2006	
15	110159	11D1	Vũ Ngọc Khánh Nguyên	19/04/2006	
16	110160	11D4	Vũ Thảo Nguyên	17/02/2006	
17	110161	11D3	Bùi Nguyệt Nhi	09/03/2006	
18	110162	11D5	Khuất Linh Nhi	24/03/2006	
19	110163	11D5	Lê Hồng Hà Nhi	13/11/2006	
20	110164	11D3	Lương Quỳnh Nhi	13/04/2006	
21	110165	11D3	Phạm Hương Nhi	19/04/2006	
22	110166	11D3	Đặng Tâm Như	11/06/2006	
23	110167	11D2	Nguyễn Nữ Ngọc Ninh	04/02/2006	
24	110168	11D2	Nguyễn Minh Phúc	08/12/2006	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11

Phòng số: 27 Tại phòng: 313

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	110169	11D5	Bùi Tuấn Phương	03/05/2006	
2	110170	11D4	Đàm Thị Mai Phương	05/08/2006	
3	110171	11D3	Lê Hà Nguyên Phương	12/10/2006	
4	110172	11D4	Mai Vũ Ngọc Phương	07/09/2006	
5	110173	11D2	Nguyễn Hà Phương	20/11/2006	
6	110174	11D1	Nguyễn Nam Phương	07/12/2006	
7	110175	11D4	Nguyễn Phan Hà Phương	26/10/2006	
8	110176	11D2	Trần Lê Phương	19/03/2006	
9	110177	11D3	Vũ Hà Phương	11/10/2006	
10	110178	11D1	Đặng Đức Quang	21/06/2006	
11	110179	11D4	Bùi Anh Quân	28/10/2006	
12	110180	11D2	Nguyễn Lê Minh Quân	19/09/2006	
13	110181	11D3	Nguyễn Minh Quân	02/10/2006	
14	110182	11D5	Nguyễn Minh Quân	01/08/2006	
15	110183	11D3	Nguyễn Ngọc Quân	25/02/2006	
16	110184	11D2	Đinh Nam Sơn	21/03/2006	
17	110185	11D4	Bùi Tất Thành	19/03/2006	
18	110186	11D4	Phạm Chí Thành	03/01/2006	
19	110187	11D5	Đặng Minh Thảo	24/11/2006	
20	110188	11D4	Trịnh Hương Thảo	28/11/2006	
21	110189	11D2	Vũ Đặng Phương Thảo	26/06/2006	
22	110190	11D1	Nguyễn Diệu Thơ	15/02/2006	
23	110191	11D1	Phạm Tài Thu	09/11/2006	
24	110192	11D2	Nguyễn Anh Thư	13/08/2006	

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG THCS VÀ THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH KIỂM TRA HỌC KÌ II - MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11

Phòng số: 28 Tại phòng: 316

STT	SBD	Lớp	Họ và tên HS	Ngày sinh	Ghi chú
1	110193	11D5	Nguyễn Anh Thư	16/04/2006	
2	110194	11D1	Nguyễn Viết Tiến	29/08/2006	
3	110195	11D1	Trần Thu Trà	21/10/2006	
4	110196	11D1	Nguyễn Hải Nha Trang	11/01/2006	
5	110197	11D5	Vũ Minh Trang	04/12/2006	
6	110198	11D3	Lữ Tố Quỳnh Trâm	05/03/2006	
7	110199	11D3	Nguyễn Đức Tri	02/07/2006	
8	110200	11D2	Khương Thị Hà Vi	01/09/2006	
9	110201	11D4	Nguyễn Hà Vi	08/06/2006	
10	110202	11D2	Nguyễn Quốc Việt	12/04/2006	
11	110203	11D5	Mai Trần Hà Vy	27/06/2006	
12	110204	11D5	Nguyễn Lê Hà Vy	24/08/2006	
13	110205	11D5	Đỗ Hải Yến	05/09/2006	
14					
15					
16					
17					
18					
19					
20					
21					
22					
23					
24					